

Hà Nam, ngày 30 tháng 03 năm 2017

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

- QUÝ CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ

- Căn cứ vào báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2016 của công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán.

I. Giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch từ 10% trở lên so với năm trước

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Thay đổi giữa năm 2016 và năm 2015	
			Trị giá	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	661,149,587,870	521,109,362,346	140,040,225,524	27%
Giá vốn hàng bán	562,501,840,436	421,117,999,832	141,383,840,604	34%
Lãi gộp	98,647,747,434	99,991,362,514	(1,343,615,080)	-1%
Doanh thu hoạt động tài chính	4,641,170,818	374,270,433	4,266,900,385	1140%
Chi phí tài chính	11,221,871,733	19,688,459,274	(8,466,587,541)	-43%
Chi phí bán hàng	38,214,819,730	41,418,614,365	(3,203,794,635)	-8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,687,927,257	12,950,168,009	737,759,248	6%
Tổng lợi nhuận kê toán trước thuế TNDN	41,614,769,919	26,503,640,012	15,111,129,907	57%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	34,017,674,367	20,670,709,032	13,346,965,335	65%

Lợi nhuận sau thuế năm 2016 tăng 65% so với năm trước do các nguyên nhân chủ yếu sau:

(1) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm tăng 27% so với năm trước. Nguyên nhân là do Công ty đã đẩy nhanh công tác nghiệm thu và đối chiếu với khách hàng, cung cấp sản phẩm cho các công trình trọng điểm của quốc gia; mở rộng lĩnh vực kinh doanh của công ty.

(2) Doanh thu hoạt động tài chính trong năm tăng 1140% so với năm trước. Nguyên nhân là do Công ty nhận được khoản cổ tức đối với khoản đầu tư vào công ty con là Công ty cổ phần FECON Nghi Sơn.

(3) Chi phí tài chính giảm 43% so với năm 2015 là do: Năm 2016 Công ty hoàn nhập chi phí dự phòng tổn thất đối với khoản đầu tư vào Công ty con (Công ty cổ phần khoáng sản Hải Đăng).

4) Chi phí bán hàng giảm 8% so với năm 2015 là do: Công ty đã rất nỗ lực trong việc đàm phán giảm giá vận chuyển và đầu tư thêm phương tiện vận chuyển để có thể chủ động hơn nữa trong công tác tự vận chuyển.



2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Thay đổi giữa năm 2016 và năm 2015	
			Trị giá	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	692,485,631,045	526,724,488,682	165,761,142,363	31%
Giá vốn hàng bán	563,002,535,036	399,659,411,792	163,343,123,244	41%
Lãi gộp	129,483,096,009	127,065,076,890	2,418,019,119	2%
Doanh thu hoạt động tài chính	448,642,184	410,743,824	37,898,360	9%
Chi phí tài chính	18,894,772,306	24,635,123,103	(5,740,350,797)	-23%
Chi phí bán hàng	47,856,262,421	51,510,834,605	(3,654,572,184)	-7%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26,511,505,734	24,485,203,232	2,026,302,502	8%
Thu nhập khác	21,924,700,267	20,222,005,308	1,702,694,959	8%
Chi phí khác	10,982,271,454	17,818,235,272	(6,835,963,818)	-38%
Tổng lợi nhuận kê toán trước thuế TNDN	47,611,626,545	29,248,429,810	18,363,196,735	63%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	40,917,205,985	23,684,038,294	17,233,167,691	73%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2016 tăng 73% so với năm trước do các nguyên nhân chủ yếu sau:

(1) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm tăng 31% so với năm trước. Nguyên nhân là doanh thu công ty mẹ tăng 27% so với năm 2015.

(2) Chi phí tài chính giảm 23% so với năm 2015 là do: Ban lãnh đạo công ty đàm phán, nỗ lực trong công tác thu hồi công nợ, giãn nợ với nhà cung cấp dẫn đến giảm chi phí lãi vay.

(3) Thu nhập khác tăng 8% so với năm 2015 là do: Công ty ghi nhận khoản bất lợi thể thương mại đối với khoản đầu tư vào công ty con là Công ty cổ phần khoáng sản FECON Hải Đăng.

II. Giải trình chi tiết Chi phí khác tại thuyết minh 5.24 trong báo cáo tài chính Công ty mẹ

- Phạt chậm nộp, phạt thuế: 273.309.498 bao gồm:

Nội dung	Số tiền
Truy thu, phạt chậm nộp thuế	122.160.620 VNĐ
Lãi chậm nộp BHXH	8.390.788 VNĐ
Chi phí xử lý công nợ	142.758.090 VNĐ

Ngày 14 tháng 11 năm 2016, Công ty có nhận được Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Cục thuế tỉnh Hà Nam quyết định xử truy thu, xử phạt hành chính về số tiền thuế khai thiếu năm 2015 tổng số tiền: 122.160.620, Công ty đã khắc phục và hoàn thành nộp tiền vào NSNN, cụ thể như sau:

- Số tiền thuế TNDN truy thu năm 2015: 96.257.678 đồng, Công ty đã nộp tiền vào Ngân sách nhà nước theo Giấy nộp tiền mẫu số C1-02/NS ngày 16 tháng 09 năm 2016.

- Số tiền chậm nộp 6.651.406 đồng, Công ty đã nộp tiền vào Ngân sách nhà nước theo Giấy nộp tiền mẫu số C1-02/NS ngày 17 tháng 10 năm 2016.

- Số tiền phạt về thuế TNDN 19.251.536 đồng, Công ty đã hoàn thành nộp tiền vào Ngân sách nhà nước theo Giấy nộp tiền mẫu số C1-02/NS ngày 21 tháng 11 năm 2016.

Lý do chậm công bố thông tin: Theo quy định tại Khoản 1.P điều 9 Thông tư 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán thì Công ty phải công bố thông tin bất thường sau khi có kết luận của cơ quan thuế về việc Công ty vi phạm pháp luật về thuế. Tuy vậy, đến nay Công ty vẫn chưa công bố thông tin, đây là khiếm khuyết của Công ty. Công ty xin rút kinh nghiệm và cam kết sẽ Công bố thông tin trên thị trường theo quy định.

Bằng công văn này Công ty cổ phần khoáng sản FECON xin được giải trình với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh, các quý cổ đông và nhà đầu tư được biết.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP



GIÁM ĐỐC

Phạm Trung Thành

Số: **3170**/QĐ-CT

Hà Nam, ngày **14** tháng **11** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ hồ sơ kiểm toán: Công văn 2724/CT-THNVDT ngày 28/9/2016 của Cục Thuế tỉnh Hà Nam về việc rà soát đơn đốc thực hiện các kiến nghị Kiểm toán nhà nước; và Biên bản đối chiếu ngày 31/5/2016 giữa Tổ kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2015 thuộc đoàn kiểm toán nhà nước tại Hà Nam do ông Bùi Tiến Dũng làm tổ trưởng và Công ty cổ phần khoáng sản Fecon;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản vi phạm hành chính về thuế số 334/BBVP-KTT ngày 10/11/2016 của phòng Kiểm tra thuế lập đối với Công ty cổ phần khoáng sản Fecon, mã số thuế 0700252549; địa chỉ: Cụm công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra thuế - Cục Thuế tỉnh Hà Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần khoáng sản Fecon;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trung Thành

Lĩnh vực hoạt động chính: Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao.

Mã số thuế: 0700252549

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0700252549. Cấp lần đầu ngày 03/9/2007 (thay đổi lần thứ 7 ngày 06/01/2015). Nơi cấp: tỉnh Hà Nam.

Với hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả áp dụng như sau:

1. Hình thức xử phạt: Phạt tiền với mức phạt 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu, số tiền: $96.257.678 \times 20\% = 19.251.536$ đồng (Mười chín triệu, hai trăm năm mươi một nghìn, năm trăm ba mươi sáu đồng).

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Số tiền thuế TNDN truy thu là: 96.257.678 đồng (Chín mươi sáu triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng).

- Số tiền chậm nộp tiền thuế: 6.651.406 đồng (Sáu triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm linh sáu đồng).

Vì đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số thuế TNDN năm 2015 theo Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty cổ phần khoáng sản Fecon phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này.

1. Số tiền thuế TNDN truy thu 96.257.678 đồng, Công ty đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo Giấy nộp tiền mẫu số C1-02/NS ngày 16 tháng 9 năm 2016.

2. Số tiền chậm nộp 6.651.406 đồng, Công ty đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo Giấy nộp tiền mẫu số C1-02/NS ngày 17 tháng 10 năm 2016.

3. Công ty cổ phần khoáng sản Fecon có trách nhiệm nộp số tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Cục Thuế tỉnh Hà Nam mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam, tiểu mục 4254. Nội dung nộp tiền:

Số tiền phạt về thuế TNDN: 19.251.536 đồng.

4. Thời hạn nộp: Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu nộp chậm sẽ phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký Công ty cổ phần khoáng sản Fecon chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *ll*

- Như Điều 3;
- Kho Bạc nhà nước tỉnh Hà Nam ;
- Phòng THNVDT, KK&KTT, QLN&CCNT;
- Lưu: VT, KTT.



Trần Như Mươi